

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách  
quý I năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư 10/2005/TT-BTC ngày 02/2/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn các huyện, thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 309/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện Ninh Hải về việc phê chuẩn dự toán thu, chi và tỷ lệ điều tiết ngân sách huyện Ninh Hải năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Ninh Hải,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách quý I năm 2022 (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /hs/

**Nơi nhận:**

- UBND Tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tài chính;
- Các phòng, ban thuộc UBND Huyện;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện,;
- Toà Án nhân dân huyện;
- Các cơ quan của các đoàn thể ở huyện;
- UBND các xã, thị trấn thuộc huyện;
- Lưu: VT.(Đăng công thông tin điện tử huyện).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Khắc Đông**

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 21 / 7 /2022 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Ước thực hiện quý I năm 2022	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3 = 2/1	4
A	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	90,000	85,778	95%	174%
I	<b>Thu cân đối NSNN</b>	90,000	25,036	28%	65%
1	Thu nội địa	90,000	25,036	28%	65%
2	Thu viện trợ				
II	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		60,742		574%
III	<b>Thu quản lý qua ngân sách</b>				
B	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	302,127	109,666	36%	107%
I	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	302,127	109,666	36%	318%
1	Chi đầu tư phát triển	40,000	44,509	111%	190%
2	Chi thường xuyên	256,091	65,157	25%	82%
3	Dự phòng ngân sách	6,036		0%	

**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 21 / 7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Ước thực hiện quý I năm 2022	So sánh ước thực hiện (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	I	2	3 = 2/I	4
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>90,000</b>	<b>25,036</b>	<b>28%</b>	<b>65%</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>90,000</b>	<b>25,036</b>	<b>28%</b>	<b>65%</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	2,000	20	1.00%	4%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	17,800	5,740	32%	24%
4	Thuế thu nhập cá nhân	7,500	3,072	41%	164%
5	Thuế bảo vệ môi trường		-		
6	Lệ phí trước bạ	13,400	3,689	28%	89%
7	Thu phí, lệ phí	4,000	1,349	34%	194%
8	Các khoản thu về nhà, đất	41,300	10,577	26%	187%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	100	32.0		
-	Thu tiền sử dụng đất	40,000	10,458	26%	325%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1,200	87.000	7%	4%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	3,000	440	15%	45%
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	1,000	149	15%	438%
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>87,942</b>	<b>22,081</b>	<b>25%</b>	<b>59%</b>
1	Từ các khoản thu phân chia	26,342	11,523	44%	42%
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	61,600	10,558	17%	109%

**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 21 / 7 /2022 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Ước thực hiện quý I năm 2022	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3 = 2/1	4
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	302,127	109,666	36%	107%
A	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	301,825	109,666	36%	107%
I	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	40,000	44,509	111%	190%
1	Chi đầu tư cho các dự án	40,000	44,509	111%	190%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	<b>Chi thường xuyên</b>	255,789	65,157	25%	82%
1	Chi sự nghiệp kinh tế	9,626	1,716	18%	62%
2	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	154,142	36,703	24%	83%
3	Chi y tế, dân số và gia đình	478	0	0%	0%
4	Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin	1,250	307	25%	75%
5	Chi Sự nghiệp truyền thanh - truyền hình	788	129	16%	55%
6	Chi sự nghiệp thể dục - thể thao	472	60	13%	48%
7	Chi đảm bảo xã hội	24,348	7,360	30%	131%
8	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	51,562	13,785	27%	66%
9	Chi an ninh - quốc phòng	7,094	1,686	24%	46%
10	Chi bảo vệ môi trường	5,000	3,199	64%	338%
11	Chi khác ngân sách	1,029	212	21%	52%
III	<b>Dự phòng ngân sách</b>	6,036			
B	<b>CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU</b>	302			
I	<b>Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ</b>				